

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn**  
**tỉnh An Giang, năm 2026**

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức chi hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình số 206/CTr-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phát triển sản phẩm quốc gia, sản phẩm của tỉnh, mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh An Giang, năm 2026 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Tiếp tục đưa sở hữu trí tuệ (SHTT) trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh cho các sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ của tỉnh; tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế, xã hội.

2. Thúc đẩy và nâng cao hiệu quả bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Gắn kết SHTT với quá trình chuyển đổi số của chính quyền, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; sử dụng công nghệ số để tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về SHTT cũng như bảo vệ tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, người dân trên môi trường số.

## **II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Tăng cường các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và SHTT**

Tổ chức lớp triển khai phổ biến luật SHTT, mở lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các sở, ban, ngành, hợp tác xã, doanh nghiệp liên quan về tài sản trí tuệ và văn hóa SHTT, vai trò tài sản trí tuệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, tôn trọng quyền SHTT của các chủ thể khác phù hợp với từng nhóm đối tượng.

### **2. Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ**

2.1. Hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ cho 90 đối tượng SHTT (sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới) của các tổ chức, cá nhân. Hình thức hỗ trợ và định mức thực hiện theo nguyên tắc hỗ trợ khi có văn bằng bảo hộ hoặc đơn hợp lệ được cấp từ khi Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND có hiệu lực đều được hỗ trợ kinh phí theo quy định.

2.2. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ dưới hình thức chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu tập thể cho từ 01-02 sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP và sản phẩm của doanh nghiệp đổi mới sáng tạo mang địa danh địa phương.

*(Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định)*

### **3. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ**

Đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể trên địa bàn tỉnh và đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng. Hỗ trợ khai thác, phát triển cho 01-02 sản phẩm chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP tỉnh An Giang theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị. Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm khai thác, phát triển giá trị các tài sản trí tuệ. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích của Việt Nam được bảo hộ, sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ hoặc hết thời hạn bảo hộ tại Việt Nam.

*(Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định)*

### **4. Thúc đẩy và tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền SHTT**

Tổ chức, phối hợp tổ chức trung bày, giới thiệu, triển lãm các sản phẩm đã được bảo hộ quyền SHTT; kết hợp trung bày mẫu đối chứng các sản phẩm có dấu

hiệu xâm phạm quyền SHTT (phục vụ mục đích tuyên truyền, phổ biến pháp luật), qua đó giúp doanh nghiệp nhận diện hành vi xâm phạm, phân biệt hàng thật – hàng giả, nâng cao năng lực tự bảo vệ quyền và phòng ngừa rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

### **5. Hình thành, tạo dựng văn hóa SHTT trong xã hội**

Lồng ghép nội dung tuyên truyền về SHTT trong các chuyên mục khoa học và công nghệ trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, truyền hình, bản tin, website, treo băng rôn...) để nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc tôn trọng quyền SHTT, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Biên soạn, phát hành sổ tay hướng dẫn thủ tục đăng ký bảo hộ sáng chế; biên tập tờ bướm, sổ tay nhãn hiệu chứng nhận, in tem nhãn hiệu chứng nhận cấp cho đơn vị được trao quyền sử dụng.

### **6. Tham gia công tác quản lý, hoạt động chung của Chương trình**

Cử công chức Sở Khoa học và Công nghệ tham gia từ 03 lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, hội nghị, hội thảo... do Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục SHTT tổ chức; tham gia Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 trên địa bàn xã, phường và đặc khu. Tổ chức Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ cấp tỉnh thực hiện năm 2026; Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp cấp tỉnh; họp Tổ thẩm định kinh phí; kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đồng thời, tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm xây dựng, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ đối với các đặc sản giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh; tổ chức khảo sát, lập và bổ sung danh mục các đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm chủ lực của tỉnh, đẩy mạnh phát triển nhãn hiệu chứng nhận An Giang đối với sản phẩm nông nghiệp đã được bảo hộ và một số sản phẩm có tiềm năng của tỉnh...

## **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh An Giang, năm 2026: **3.438.000.000 đồng** (bằng chữ: *Ba tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu đồng*).

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 2300/QĐ-UBND. Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tham gia Kế hoạch sử dụng nguồn vốn của đơn vị hoặc lồng ghép từ chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, cùng các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo theo quy định hiện hành. Trong quá trình triển khai thực hiện có thể điều chỉnh cân đối các mục chi cho phù hợp nhưng không được vượt kinh phí được cấp (*Phụ lục kèm theo*).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo yêu cầu, quy định.

b) Tổ chức quản lý theo các quy định hiện hành về quản lý nhiệm vụ và tài chính đối với Chương trình phát triển tài sản trí tuệ; thực hiện quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

c) Lồng ghép các Chương trình được triển khai trên địa bàn để thực hiện Kế hoạch một cách có hiệu quả.

## 2. Sở Tài chính

Căn cứ Kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền nguồn kinh phí thực hiện, trên cơ sở lồng ghép vào nguồn vốn các đề án, chương trình, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai hiệu quả các nội dung của kế hoạch. Nghiên cứu đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện chương trình có tính cấp thiết, phù hợp với mục tiêu, nội dung Chương trình và định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ của ngành, lĩnh vực, địa phương hoặc giải quyết các vấn đề lý luận khoa học trong lĩnh vực SHTT, có tính bền vững, có khả năng duy trì, nhân rộng sau khi kết thúc nhiệm vụ, gửi đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp tham mưu tổ chức Hội đồng xác định và phê duyệt danh mục nhiệm vụ, tuyên truyền thông tin đến các tổ chức, cá nhân về mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước để tham gia nhận kinh phí hỗ trợ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh An Giang, năm 2026. Để việc triển khai Kế hoạch có hiệu quả, đề nghị các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phản hồi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

### ***Nơi nhận:***

- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo và PTTH An Giang;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phong**

## PHỤ LỤC

### Kế hoạch và kinh phí thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh An Giang, năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	Tăng cường các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và SHTT	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn, đào tạo, tập huấn	Quý II - IV		
-	Tổ chức 02-03 lớp tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật về SHTT, đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về tài sản trí tuệ và văn hóa SHTT				
2	Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan	Quý I - IV		
-	Chi hỗ trợ đối với đăng ký bảo hộ trong nước và ngoài nước: Đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, giống cây trồng mới, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu (90 đối tượng SHTT)	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan			
-	Thực hiện 01-02 nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan			
-	Tiếp tục triển khai thực hiện Nhiệm vụ: “Quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Tôm khô Hà Tiên”	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan			

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
3	Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan	Quý II - IV		
-	Thực hiện 01-02 nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ				
-	Tiếp tục triển khai nhiệm vụ: “Xây dựng Nhân hiệu chứng nhận Chả cá Phú Quốc”				
4	Thúc đẩy và tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền SHTT	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Công an và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan	Quý II - IV		
-	Tổ chức trưng bày, giới thiệu, triển lãm các sản phẩm đã được bảo hộ quyền SHTT; kết hợp trưng bày mẫu đối chứng các sản phẩm có dấu hiệu xâm phạm quyền SHTT (phục vụ mục đích tuyên truyền, phổ biến pháp luật): 02-03 đợt				
5	Hình thành, tạo dựng văn hóa SHTT trong xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh truyền hình An Giang, tổ chức, cá nhân liên quan	Quý II - IV		
-	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ trên sóng Đài Truyền hình tỉnh An Giang (02 kỳ)				
-	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ trên Báo An Giang (03 kỳ)				
-	Treo băng rôn tuyên truyền về SHTT (02-03 đợt)				

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
-	Biên soạn, phát hành sổ tay hướng dẫn thủ tục đăng ký bảo hộ sáng chế: 500 cuốn sổ tay				
-	Biên tập phát hành tờ bướm, sổ tay nhãn hiệu chứng nhận (1.000 tờ bướm; 1.000 cuốn sổ tay)				
-	In tem nhãn hiệu chứng nhận cấp cho đơn vị được trao quyền sử dụng: (50.000 tem)				
6	Tham gia công tác quản lý, hoạt động chung của Chương trình	Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức, cá nhân liên quan	Quý II - IV		
-	Vận động doanh nghiệp tham gia đề xuất triển khai sản phẩm quốc gia đối với sản phẩm Tôm, lúa gạo, cá tra, hồ tiêu (theo Thông báo kêu gọi đề xuất từ Bộ Khoa học và Công nghệ)				
-	Tổ chức Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ cấp tỉnh thực hiện năm 2026; Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp cấp tỉnh; Hội Tổ thẩm định kinh phí; kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo...				
-	Hoạt động trao đổi kinh nghiệm xây dựng, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ đối với các đặc sản ngoài tỉnh (01 đợt)				
-	Tham gia từ 03 lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, hội nghị, hội thảo...do Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục SHTT tổ chức				

TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
-	Tuyên truyền, vận động tham gia sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận; tổ chức các hoạt động quản lý cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.				
-	Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát sửa đổi quy định quản lý chỉ dẫn địa lý Phú Quốc cho sản phẩm nước mắm				
-	Tham gia Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026 trên địa bàn xã, phường và đặc khu.				